

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 9 - 2022

"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Diên

2. Ông Lăng Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 83/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Ng, sinh năm 1989; (vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nông Văn H, sinh năm 1986; (có mặt).

Cùng trú tại: thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/07/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Đặng Thị Ng trình bày: Chị và anh Nông Văn H tự nguyện tìm hiểu đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vào ngày 05/11/2011. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2016 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H hay ghen tuông vô cớ, đánh đập chị Ng. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã

được gia đình hòa giải nhưng không khắc phục được. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, nên chị Ng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nông Văn H. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nông Thị L, sinh ngày 03/04/2010, Nông Thị Mỹ Ch, sinh ngày 09/08/2017 và cháu Nông Văn Đ, sinh ngày 20/06/2019, chị Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nông Văn Đ, giao các cháu Nông Thị L và Nông Thị Mỹ Ch, cho anh Nông Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nông Văn H nhiều lần nhưng anh H không có mặt để tham gia tố tụng do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án. Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo luật định.

Tại phiên tòa, bị đơn là anh Nông Văn H có mặt và trình bày: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã thông báo việc thụ lý vụ án và triệu tập anh tham gia tố tụng nhưng anh đi làm cho công ty không xin được nghỉ nên không đến tham gia tố tụng được. Anh và chị Đặng Thị Ng tự nguyện tìm hiểu đi đến kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vào ngày 05/11/2011. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng năm 2018 xảy ra mâu thuẫn nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, không đáng kể trong cuộc sống hàng ngày. Đến năm 2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do chị Ng đi làm thuê ở xa nhà và đi đâu, làm gì thường không xin phép chồng, không tôn trọng chồng và gia đình nhà chồng. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không khắc phục được. Anh chị đã sống ly thân được 01 năm nay. Tuy nhiên, nay chị Ng xin ly hôn, quan điểm của anh là không nhất trí ly hôn vì thương các con và vẫn còn tình cảm với chị Ng. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là cháu Nông Thị L, sinh ngày 03/04/2010, Nông Thị Mỹ Ch, sinh ngày 09/08/2017 và cháu Nông Văn Đ, sinh ngày 20/06/2019. Anh H không nhất trí để chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nông Văn Đ vì lý do cháu Đ là con trai, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ và giao một trong hai con gái là Nông Thị L và Nông Thị Mỹ Ch cho chị Đặng Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng tùy chị Ng lựa chọn, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Tại đơn trình bày nguyện vọng của cháu Nông Thị L, sinh ngày 03/4/2010, cháu L có nguyện vọng được ở với bố.

Tại các biên bản xác minh ngày 04/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang với mẹ đẻ chị Đặng Thị Ng, trưởng thôn Đoàn Kết, xã Bằng Hành, Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Bằng Hành, Công chức tư pháp Ủy ban nhân dân xã Bằng Hành, trưởng Công an xã Bằng Hành phản ánh về tình trạng hôn nhân và điều kiện nuôi con của chị Đặng Thị Ng và anh Nông Văn H như sau: Chị Đặng Thị Ng và anh Nông Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bằng Hành vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị có 03 con chung là các cháu Nông Thị L sinh ngày 03/4/2010, cháu Nông Thị Ch sinh ngày 09/8/2017, cháu Nông

Văn Đ sinh ngày 20/6/2019. Vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn khoảng 02 năm nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế, chồng hay đi chơi, không tu chí làm ăn dẫn đến đánh chửi nhau. Ban quản lý thôn và UBND xã đã hòa giải nhưng không khắc phục được. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, anh chị đã sống ly thân. Cả hai anh chị hiện đều đi làm công ty ở xa nhà, thỉnh thoảng mới về, các cháu được vợ chồng gửi ông bà nội trông nom giúp, có cuộc sống bình thường. Hộ gia đình chị Ng và anh H thuộc hộ cận nghèo của xã. Về điều kiện nuôi con, vợ chồng có 03 cháu đều còn nhỏ nên Tòa án không thể giao cả 03 cháu cho một người trực tiếp nuôi dưỡng mà cân nhắc giao cho bố nuôi dưỡng 02 cháu, mẹ nuôi dưỡng 01 cháu hoặc mẹ nuôi 02 cháu, bố nuôi 01 cháu; như vậy mới đảm bảo được điều kiện nuôi dưỡng tốt các cháu.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Đặng Thị Ng được ly hôn anh Nông Văn H. Việc nuôi con: Giao cháu Nông Thị L và Nông Thị Mỹ Ch cho anh Nông Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, giao cháu Nông Văn Đ cho chị Đặng Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Nguyên đơn là chị Đặng Thị Ng được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thẩm quyền*: Nguyên đơn là chị Đặng Thị Ng có đơn khởi kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” với bị đơn là anh Nông Văn H, anh Nông Văn H có nơi cư trú tại thôn Đoàn Kết, xã Bằng Hành, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự*: Nguyên đơn chị Đặng Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nông Văn H có mặt tại phiên tòa, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đặng Thị Ng.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị Ng và anh Nông Văn H xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị có thời gian đầu chung sống với nhau hòa thuận. Đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn vợ chồng đã được Ban quản lý thôn và UBND xã hòa giải nhưng không khắc phục được. Vợ chồng

đã sống ly thân được 01 năm nay, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Đặng Thị Ng có yêu cầu xin ly hôn anh Nông Văn H, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Đặng Thị Ng được ly hôn anh Nông Văn H.

[4] *Về việc nuôi con*: Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Nông Thị L, sinh ngày 03/04/2010, Nông Thị Mỹ Ch, sinh ngày 09/08/2017 và cháu Nông Văn Đ, sinh ngày 20/06/2019. Chị Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nông Văn Đ, giao các cháu Nông Thị L và Nông Thị Mỹ Ch cho anh Nông Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H không nhất trí giao cháu Đ cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ và một trong hai con gái là cháu L hoặc cháu Chi. Hội đồng xét xử thấy, vợ chồng anh chị có 03 con chung, là hộ cận nghèo của xã nên không thể giao cả 03 cháu cho bố hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Mặt khác, xét nguyện vọng của cháu Nông Thị L muốn ở với bố, cháu Nông Văn Đ nhỏ tuổi nhất rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nông Thị L và Nông Thị Mỹ Ch cho anh Nông Văn H và giao cháu Nông Văn Đ cho chị Đặng Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con do cả chị Ng và anh H đều không yêu cầu cấp dưỡng.

[5] *Về chia tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[6] *Về án phí*: Nguyên đơn chị Đặng Thị Ng là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định. Bị đơn anh Nông Văn H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Ng được ly hôn anh Nông Văn H.

2. Về việc nuôi con: Xử giao cháu Nông Thị L, sinh ngày 03/04/2010 và cháu Nông Thị Mỹ Ch, sinh ngày 09/08/2017 cho anh Nông Văn H trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nông Văn Đ, sinh ngày 20/06/2019 cho chị Đặng Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, chị Ng, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Ng được miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hải Hà

